

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 10-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm Nhân dân:

- Bà Lê Thị Bồng.
- Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Xuân K (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 10 năm 1990 tại huyện UH, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn PT, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Đ (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 26/9/2017 bị Toà án Nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ); tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/5/2011 bị Toà án Nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo được trích xuất từ ngày 03/10/2023 từ Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an đến nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cho đến nay – Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an. Địa chỉ: Bản Nà Lù 2, xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc C – Chức vụ: Giám thị Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đội X, xã NH, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; hiện đang chấp hành án tại: Đội phạm nhân số 56, phân trại số 1, Trại giam Yên Hạ, Bộ Công an. Vắng mặt.

3. Anh Đàm Văn C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn R, xã VT, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang chấp hành án tại: Đội phạm nhân số 49, phân trại số 1, Trại giam Yên Hạ, Bộ Công an. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân K đang chấp hành hình phạt tại đội số 30, Phân trại số 1, Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an theo Bản án số 210/2017/HSST, ngày 26-6-2017 của Tòa án Nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La với mức án 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, tổ công tác Phân trại I, Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an phối hợp với cán bộ y tế tiến hành test thử ma túy cho các phạm nhân, kết quả phát hiện phạm nhân Lê Xuân K dương tính với ma túy. Qua làm việc, Lê Xuân K khai nhận đã sử dụng ma túy và còn cất giấu ma túy tại vị trí nằm ngủ ở buồng giam. Lê Xuân K tự giác lấy từ hộp đựng thuốc cá nhân để cạnh chỗ nằm ra 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine giao nộp cho tổ công tác. K khai nhận cất giấu 01 gói Heroine với mục đích để sử dụng. Căn cứ vào vật chứng thu giữ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 hộp giấy hình chữ nhật đựng 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Xuân K khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2023, Lê Xuân K đi xem bóng chuyền tại sân chung thuộc phân trại số 1 thì gặp phạm nhân Nguyễn Quang N và hỏi mua được 01 gói Heroine bằng hình thức thanh toán trả 20 gói chè cho N sau. N đồng ý và bảo K chiều lấy ma túy ở bờ tường khu II.3-4. Khoảng 15 giờ 30 cùng ngày K đi đến chỗ hẹn và lấy được 01 gói Heroine, mang về phòng giam II.9 cất giấu vào trong hộp đựng thuốc để cạnh chỗ nằm của K. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, K cầm gói ma túy ra nhà vệ sinh của buồng giam chia thành 02 gói rồi đi ra sân chung khu giam II.9.10 tìm chỗ sử dụng thì gặp Đàm Văn C (là phạm nhân chấp hành án). K hỏi C có sử dụng ma túy không thì cho một ít, C đồng ý. K đưa 01 gói Heroine cho C, còn K đi vào nhà vệ sinh của buồng giam lấy một ít ra sử dụng rồi gói lại như cũ cất giấu vào trong hộp đựng thuốc để cạnh chỗ nằm. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì tổ công tác phối hợp với cán bộ y tế tiến hành test ma túy thì kết quả của K dương tính, yêu cầu K còn cất giấu ma túy thì tự nguyện giao nộp, K tự nguyện giao nộp ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 02/9/2023, Trại giam Yên Hạ phối hợp với Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên và phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh khối lượng gói chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lê Xuân K là 0,007 gam, trích toàn bộ mẫu gửi giám định (ký hiệu K1).

Cùng ngày, Trại giam Yên Hạ ra Quyết định trưng cầu giám định số 13148/QĐ-YH trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 2153/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,007 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,007 gam; loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.”

Cáo trạng số: 79/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Lê Xuân K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân K từ 13 (Mười ba) tháng đến 16 (Mười sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy; 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ,

nhưng có đơn đề nghị xét xử Vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 02 tháng 9 năm 2023 tại Phân trại I, Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lê Xuân K đang bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ. Ngày 02/9/2023, bị cáo Lê Xuân K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,007 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ giam, giữ cải tạo phạm nhân; tác động xấu đến tâm lý, tư tưởng của các phạm nhân đang chấp hành án. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi bỏ trốn khỏi nơi giam là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, buộc bị cáo

phải tiếp tục cách ly xã hội một thời gian nhất định, mới đủ đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự giác giao nộp ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lê Xuân K hiện đang chấp hành bản án số 210/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án Nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; bị cáo bị xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2017, tính đến ngày 09/01/2024, bị cáo đã chấp hành được 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù, thời gian bị cáo còn phải chấp hành án còn lại là 04 (Bốn) tháng 05 (Năm) ngày. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh giấy có chữ in và 01 chiếc hộp giấy loại cứng tạm giữ của Lê Xuân K đã sử dụng làm công cụ phạm tội. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với Trại giam Yên Hạ đã chủ động, tích cực phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo Lê Xuân K, tiến hành khởi tố vụ án theo đúng quy định của pháp luật và đã hợp kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân liên quan, xây dựng kế hoạch phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn phạm nhân đưa đồ vật cấm vào trại giam, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát định kỳ đột xuất nhằm phát hiện và ngăn chặn mọi hành vi, vi phạm nội quy trại giam của phạm nhân, xét là đảm bảo. Do đó Hội đồng xét xử không cần thiết kiến nghị về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc bị cáo Lê Xuân K tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Đối với nguồn gốc số ma túy: Lê Xuân K khai nhận hỏi mua được của phạm nhân Nguyễn Quang N. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và tiến hành đối chất giữa K và N nhưng N không thừa nhận việc bán ma túy cho K. Ngoài lời khai của K không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về số lượng Heroine mà mình đã tàng trữ.

[9] Đối với phạm nhân Nguyễn Quang N, ngày 03/9/2023, tiến hành test nhanh cháp ma túy trong nước tiểu đối với phạm nhân N, kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 08/9/2023 Trại giam Yên Hạ ra Quyết định số 13284/QĐKL-PT1 về việc kỷ luật phạm nhân Nguyễn Quang N. Ghi nhận việc Trại giam Yên Hạ kỷ luật phạm nhân Nguyễn Quang N là đúng quy định. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với phạm nhân Đàm Văn C, ngày 02/9/2023 được bị cáo Lê Xuân K đưa cho 01 gói ma túy, khi K đưa gói ma túy cho phạm nhân C xong thì không biết và không nhìn thấy phạm nhân C bán, sử dụng hay cho ai khác. Bị cáo K không có hành vi bố trí, sắp xếp, điều hành con người, phương tiện, cung cấp địa điểm, phương tiện, dụng cụ cho phạm nhân C thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy hành vi của Lê Xuân K không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 255 bộ luật hình sự. Phạm nhân Đàm Văn C khi được Lê Xuân K cho 01 gói ma túy, đã sử dụng hết nên không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 02/9/2023, Trại giam Yên Hạ tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu đối với phạm nhân C, kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 08/9/2023 Trại giam Yên Hạ ra Quyết định số 13283/QĐKL-PT1 về việc kỷ luật phạm nhân Đàm Văn C. Ghi nhận việc Trại giam Yên Hạ kỷ luật phạm nhân Nguyễn Quang N là đúng quy định. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân K 15 (Mười lăm) tháng tù.

Tổng hợp với phần hình phạt còn phải chấp hành của bản án số 210/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án Nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La là 04 (Bốn) tháng 05 (Năm) ngày tù.

Buộc bị cáo Lê Xuân K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (Mười chín) tháng 05 (Năm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong bên trong

gồm có: 01 (Một) mảnh giấy có chữ in là vật chứng lưu kho tạm giữ của Lê Xuân K; 01 (Một) chiếc hộp giấy loại cứng, hình khối chữ nhật, mặt ngoài có in dòng chữ “VIÊN KHỚP DƯỠNG GOLDKHOP” trên nền vàng, kích thước dài 18cm x rộng 12cm x cao 4,5cm, hộp cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Xuân K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/01/2024).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức